

Số: 83/2020/QĐST-HNGĐ

Y L, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hải Y, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu X H, xã L S, huyện Y L, tỉnh P T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Danh Ph, sinh năm 1988.

Địa chỉ: : Khu X H, xã L S, huyện Y L, tỉnh P T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1,2 Điều 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Hải Y và anh Nguyễn Danh Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Hải Y được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà V, sinh ngày 30/10/2012. Anh Nguyễn Danh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Trần Vân A, sinh ngày 05/11/2006 và Nguyễn Nhật D, sinh ngày 18/4/2015, kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị Hải Y và anh Nguyễn Danh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Trần Thị Hải Y và anh Nguyễn Danh Ph cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị Trần Thị Hải Y và anh Nguyễn Danh Ph đều thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Hải Y tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp tại biên lai số 0004159 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Trần Thị Hải Y được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y L;
- Chi cục THADS huyện Y L;
- UBND xã L S;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị